

Bản án số: **287/2023/HS-ST**

Ngày: 24/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Tuấn Anh**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Đặng Trần Khoa** - Bí thư Đoàn thanh niên phường Tân Lập, thành phố Nha Trang.

+ Bà **Nguyễn Thị Hoa** - Giáo viên đã nghỉ hưu.

Thư ký phiên tòa: Ông **Đào Minh Tuấn** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 235/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 252/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Trúc S sinh ngày 20 tháng 9 năm 2003 tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ 15 S, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Trần Văn S (sinh năm 1967) và bà Đặng Kiều Trúc N (sinh năm 1977); tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Lý Thành Đ sinh ngày 05 tháng 02 năm 2003 tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 05, tổ 3 B, phường H, thành phố T tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Số 02, tổ 3 B, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Lý Thiện T (sinh năm 1964) và bà Trịnh Thị T (sinh năm 1970); tiền án: không; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 150/QĐ-XPHC ngày 10/12/2020 của Công an thành phố Nha Trang, xử phạt 100.000 đồng về hành vi “*Gây mất trật tự công cộng*”; hiện bị cáo đang bị bắt tạm giam trong một vụ án khác; có mặt.

3. Trần Hoàng M (Nô) sinh ngày 12 tháng 11 năm 2005 tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Số 05 C, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp:

Sinh viên trường Cao đẳng du lịch Nha Trang; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Trần Võ K (sinh năm 1979) và bà Huỳnh Thị Cẩm L (sinh năm 1977); tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Lý Công D sinh ngày 20 tháng 9 năm 2004 tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 05, tổ 3 B, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Số 02, tổ 3 B, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Lý Thiện T (sinh năm 1964) và bà Trịnh Thị T (sinh năm 1970); tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Lê Thành K sinh ngày 13 tháng 7 năm 2004 tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 13 Đ, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Số 13 đường 2 tháng 4, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Sinh viên trường Cao đẳng du lịch Nha Trang; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Lê Thành Q (sinh năm 1973) và bà Trần Thị Ngọc B (sinh năm 1977); tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6. Ngô Quốc T sinh ngày 06 tháng 10 năm 2001 tại thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 24 S, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Số 309 Đ, tổ 24 S, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Sinh viên của trường Cao đẳng kỹ thuật công nghệ Nha Trang; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Ngô Thanh N (sinh năm 1976) và bà Nguyễn Thị Kim C (sinh năm 1979); tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

7. Huỳnh Quang H sinh ngày 15 tháng 5 năm 2004 tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 12 T, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Số 77/84/1 C, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Sinh viên trường Đại học Nha Trang; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Huỳnh Quang H (sinh năm 1971) và bà Bùi Thị H (sinh năm 1973); tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

8. Nguyễn Hoàng Q sinh ngày 08 tháng 8 năm 2004 tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã T, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Số 17 H, phường T, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Nguyễn Hoàng V (sinh năm 1974) và bà Nguyễn Minh Trúc L (sinh năm 1973); tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Đang bị khởi tố, điều tra về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự theo Quyết định khởi tố bị can số 317 ngày 10/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo là người dưới 18 tuổi:* Bà **Huỳnh Thị Cẩm L**, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số 05 C, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; là người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Hoàng M; có mặt.

- *Người bào chữa:*

+ Luật sư **Trần Thị H**, Công ty Luật TNHH MTV Nam Sơn - Chi nhánh Khánh Hòa, là luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa bào chữa cho bị cáo Trần Trúc S; có mặt.

+ Luật sư **Ngô Minh T**, Văn phòng luật sư Minh Thanh và Cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa bào chữa cho bị cáo Trần Hoàng M; vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và đã gửi Bản luận cứ bào chữa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị **Võ Thái Cẩm M** sinh ngày 26/12/2003; nơi cư trú: Tổ 15 S, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Ông **Võ Đắc Tốt** sinh ngày 10/3/1971; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 16 T, phường T, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Tổ 15 S, H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

3. Anh **Nguyễn Công T** sinh ngày 10/11/1995; nơi cư trú: Tổ 15 S, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

4. Anh **Nguyễn Cao Đoàn T** sinh ngày 14/10/2000; nơi cư trú: Số 148 Đ, phường P, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

5. Anh **Trần Văn T** sinh ngày 23/01/2004; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 150, tổ 43 T, phường P, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Số 65/8 Đ, phường P, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

6. Anh **Võ Văn Trung T** sinh ngày 21/12/2005; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 12 T, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Số 93/8 C, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

7. Anh **Nguyễn Trọng T** sinh ngày 17/5/2004; nơi cư trú: Số 62KA B, phường T, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

8. Ông **Huỳnh Quang H** sinh ngày 10/9/1971; nơi cư trú: Tổ 12 T, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà **Huỳnh Thị Kim K** sinh ngày 20/02/1962; nơi cư trú: Tổ 15 S, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Anh **Bùi Văn H** sinh ngày 19/01/1996; nơi cư trú: Tổ 15 S, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

3. Anh **Nguyễn Ngọc K** sinh ngày 04/9/2002; nơi cư trú: Tổ 15 S, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt..

4. Anh **Nguyễn Đức P** sinh ngày 04/8/2001; nơi cư trú: Tổ 20 P, phường P, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Đặng Kiều Trúc N có nợ bà Thái Thị Cẩm V số tiền 2.500.000 đồng nhưng không trả nên con đẻ của bà Vân là Võ Thái Cẩm M có đăng hình ảnh bà N lên mạng xã hội Facebook để đòi nợ.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 19/11/2021, Trần Trúc S (con ruột bà N) và Nguyễn Công T (con rể bà N) đến nhà của Võ Thái Cẩm M tại Tổ 15 Ngọc Sơn, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang để nói chuyện. Khi đến nơi, Nguyễn Công T cầm 01 cái ghế nhựa màu đỏ đập 01 cái vào đầu của M rồi tiếp tục dùng tay tát 01 cái vào mặt của M. Trần Trúc S cầm 01 cây móc lao vào định đánh M nhưng bị cha của M là ông Võ Đắc T can ngăn, kéo T và S ra ngoài. Ông T nói T và S cứ về nhà, có gì để ông T nói M gỡ bài viết xuống, sau đó S và T ra ngoài đứng đợi khoảng 5 phút thì T chở S về nhà.

Sau khi xảy ra sự việc, M có kể lại sự việc cho Nguyễn Đức P là bạn trai của M nghe. P liền gọi cho S để hỏi rõ sự việc thì hai bên xảy ra cãi vã và thách thức đánh nhau. Sau đó, S gọi điện thoại bằng ứng dụng Messenger cho Lý Thành Đ, Trần Hoàng M để rủ đi đánh nhau với P thì Đ và M đồng ý.

Đến khoảng 20 giờ ngày 19/11/2021, Trần Trúc S điều khiển xe máy hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 79N2 - 487.14 S đón Đ đi đánh nhau thì gặp Ngô Quốc T nên S tiếp tục rủ T đi đánh nhau thì T đồng ý. Sau đó, S tiếp tục gọi điện thoại rủ Nguyễn Cao Đoàn T đi đánh nhau giúp S thì T đồng ý. Lúc này, T đang ngồi nhậu tại nhà bạn T là Trần Văn T nên đã rủ Thành đi cùng. Cả nhóm hẹn gặp tại quán cà phê Trung Nguyên sau lưng khách sạn Mường Thanh Viễn Triều đường Trần Phú, thành phố Nha Trang. Tại đây, Trần Trúc S gặp: Trần Hoàng M, Võ Văn Trung T (sinh ngày 21/12/2005), Lê Thành K, Lý Công D, Lý Thành Đ, Huỳnh Quang H, Nguyễn Hoàng Q, Ngô Quốc T, Nguyễn Cao Đoàn T, Nguyễn Trọng T nên đã rủ cả nhóm đi đánh nhau giúp S thì mọi người đồng ý, riêng Nguyễn Trọng T không đồng ý và ngồi lại quán cà phê. Cả nhóm chạy vào đoạn đường Ngô Đền, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang thì S nói cả nhóm đứng chờ để S chạy lên bãi đất trống trên núi gần đó lấy hung khí chia cho cả nhóm để chuẩn bị đi đánh nhau. Khoảng 05 phút sau, S quay lại mang theo một bao hung khí gồm: 01 cây móc, 02 cây đao đầu bằng, 02 cây đao tự chế đưa cho mọi người.

Sau khi lấy hung khí thì cả nhóm lên 03 xe máy, mỗi xe chở 3 người cầm theo hung khí, đi dàn hàng ngang, la hét từ đường Ngô Đền đến nhà của Võ Thái Cẩm M tại Tổ 15 Ngọc Sơn, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang để đánh P và M, cụ thể:

- Ngô Quốc T điều khiển xe máy hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 79N2 - 256.17 chở Lý Thành Đ ngồi giữa cầm 01 cây đao, Trần Trúc S cầm móc ngồi sau cùng.

- Huỳnh Quang H điều khiển xe máy hiệu Honda Vario biển kiểm soát 79N2 - 871.92 chở Võ Văn Trung T, Nguyễn Hoàng Q cầm theo 01 cây đao.

- Trần Hoàng M điều khiển xe máy hiệu Airblade biển kiểm soát 79N1 - 866.02 chở Lê Thành K và Lý Công D ngồi sau, mỗi người cầm theo 01 cây dao tự chế.

Khi đến nhà M tại Tổ 15 Ngọc Sơn, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, S dùng cây mác chém 02 cái vào cửa nhà M, Khang và Minh dùng chân đạp vào cửa sắt gây ra nhiều tiếng động lớn. Sau đó, nhóm của S chửi bới, thách thức những người trong nhà M để đánh nhau, gây náo loạn, mất trật tự cả khu dân cư. Khi nhóm của S không gặp được M và P để đánh, S gọi điện thoại cho P hẹn nhau lên bãi đậu xe của Suối khoáng nóng thuộc phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang để đánh nhau, P đồng ý nên nhóm của S tiếp tục cầm hung khí chờ nhau lên bãi đậu xe. Khi đến bãi đậu xe trên thì Nguyễn Cao Đoàn T và bạn của T là Trần Văn T đã đứng chờ sẵn, T nói S đưa cho Thành 01 cây dao, còn T cầm 02 cục đá để đợi nhóm P đến đánh nhau, khi cả nhóm S đang đứng đợi P thì bị lực lượng công an phát hiện nên cả nhóm bỏ chạy.

Ngày 21/11/2021, Ủy ban nhân dân phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang có Công văn số 1724/UBND về việc “hỗ trợ công tác đảm bảo an ninh trên địa bàn phường” phản án vụ việc nêu trên gây ồn ào, náo loạn, làm mất trật tự an ninh tại địa phương và đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nha Trang xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật để giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn.

Tại bản cáo trạng số 166/CT-VKS-NT ngày 12/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Trần Trúc S, Lý Thành Đ, Trần Hoàng M, Lý Công D, Lê Thành K, Ngô Quốc T, Huỳnh Quang H và Nguyễn Hoàng Q về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Đối với thương tích của Võ Thái Cẩm M: sau khi bị Nguyễn Công T dùng ghế đánh vào đầu, vì vết thương nhẹ, chỉ bị xước da, không bị thương tích gì nên M đã không đi đến cơ sở y tế để khám chữa bệnh. Đồng thời sau khi xảy ra sự việc, phía gia đình của Trần Trúc S đã xin lỗi và bồi thường cho M số tiền là 2.500.000 đồng, Võ Thái Cẩm M đã có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự về hành vi “*Cố ý gây thương tích*” đối với Nguyễn Công T.

Đối với Võ Văn Trung T - SN: 21/12/2005, tại thời điểm phạm tội chưa đủ 16 tuổi nên hành vi không cấu thành tội phạm.

Đối với hành vi của Nguyễn Cao Đoàn T và Trần Văn T đồng ý tham gia đánh nhau cùng với Trần Trúc S. Tuy nhiên, không cùng nhóm Trần Trúc S đến khu vực dân cư tại nhà của Võ Thái Cẩm M, không có hành vi la hét, phá phách tại khu vực này nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên nội dung cáo trạng nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Trúc S, Lý Thành Đ, Trần Hoàng M, Lý Công D, Lê Thành K, Ngô Quốc T, Huỳnh Quang H và Nguyễn Hoàng Q; căn cứ khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Trúc S, Trần Hoàng M, Ngô Quốc T, Lý Công D, Lê

Thành K và Huỳnh Quang H; căn cứ khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Hoàng M, Lý Công D, Lê Thành K, Huỳnh Quang H và Nguyễn Hoàng Q; căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Quốc T; đề nghị xử phạt các bị cáo Trần Trúc S và Lý Thành Đ mỗi bị cáo với mức án từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Q từ 01 (một) năm 08 (tám) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; đề nghị xử phạt các bị cáo Trần Hoàng M, Lý Công D, Lê Thành K và Huỳnh Quang H mỗi bị cáo với mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Quốc T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, nên đề nghị Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu và tiêu hủy 01 cây hung khí tự chế dài 60cm, cán quân bằng keo đen, lưỡi kim loại; 01 cây đao đầu bằng dài khoảng 75cm, cán nẹp gỗ, quần dây dù; 01 cây hung khí tự chế dài khoảng 80cm bằng kim loại, cán tròn; trả lại cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án 01 điện thoại di động Oppo màu đen (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng); 01 điện thoại di động Samsung màu đen (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng); 01 điện thoại di động cảm ứng không rõ nhãn hiệu (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng) (Số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang lập ngày 17/8/2023).

Bào chữa cho bị cáo Trần Trúc S, luật sư Trần Thị Hiểu đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đây là một vụ án đồng phạm giản đơn; các bị cáo thực hiện hành vi khi có sự kích động về mặt tinh thần trước hành vi trái pháp luật của chị Võ Thái Cẩm M; hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính nhất thời; mặt khác là do Nguyễn Đức P là người đã thách thức, rủ đánh nhau trước; bị cáo Trần Trúc S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây ra hậu quả nghiêm trọng; do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm e, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo để cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tại Bản luận cứ bào chữa cho bị cáo Trần Hoàng M, luật sư Ngô Minh Thành cho rằng việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Trần Hoàng M về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có cơ sở. Tuy nhiên, do bị cáo Trần Hoàng M là người chưa thành niên, chưa nhận thức đầy đủ về pháp luật, bị rủ rê, lôi kéo, lần đầu tiên phạm tội; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải; mặt khác, tại thời điểm phạm tội và cho tới thời điểm hiện nay, bị cáo vẫn chưa đủ 18 tuổi; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò phạm tội và nhân thân của bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; áp dụng mức phạt tù có thời hạn đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo Trần Hoàng M được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Võ Thái Cẩm M, ông Võ Đắc Tốt, anh Nguyễn Công T, anh Nguyễn Cao Đoàn T, anh Trần Văn T, anh Võ Văn Trung T, anh Nguyễn Trọng T và ông Huỳnh Quang H; những người làm chứng là bà Huỳnh Thị Kim K, anh Bùi Văn H, anh Nguyễn Ngọc K và anh Nguyễn Đức P đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt; xét thấy sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án; căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là có tính khách quan và hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Trần Trúc S, Lý Thành Đ, Trần Hoàng M, Lý Công D, Lê Thành K, Ngô Quốc T, Huỳnh Quang H và Nguyễn Hoàng Q khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như nội dung cáo trạng nêu trên. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; các biên bản sự việc; các biên bản nhận dạng; vật chứng vụ án bị thu giữ; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án; cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đã thể hiện: Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 19/11/2021, tại khu vực Tổ 15 Ngọc Sơn, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, các bị can Trần Trúc S, Lý Thành Đ, Lý Công D, Lê Thành K, Huỳnh Quang H, Ngô Quốc T, Nguyễn Hoàng Q và Trần Hoàng M điều khiển xe máy dàn hàng ngang, đem theo nhiều hung khí như: dao, móc... chém vào cửa nhà của chị Võ Thái

Cầm M, dùng chân đạp vào cửa sắt, la hét, gây nhiều tiếng động lớn nhằm thách thức đánh nhau, làm người dân đi đường cũng như sinh sống tại khu vực trên hoảng sợ, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Trần Trúc S, Lý Thành Đ, Trần Hoàng M, Lý Công D, Lê Thành K, Ngô Quốc T, Huỳnh Quang H và Nguyễn Hoàng Q về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng; không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương; do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ, vai trò và nhân thân của từng bị cáo trong vụ án thì thấy rằng:

Bị cáo Trần Trúc S giữ vai trò là người khởi xướng, rủ rê các đồng phạm khác tham gia thực hiện tội phạm; chuẩn bị, cung cấp hung khí cho các đồng phạm khác và trực tiếp tham gia, sử dụng hung khí trong quá trình phạm tội.

Các bị cáo Lý Thành Đ, Trần Hoàng M, Lý Công D, Lê Thành K, Ngô Quốc T, Huỳnh Quang H và Nguyễn Hoàng Q tham gia với vai trò đồng phạm tích cực; cầm theo nhiều hung khí như mác, dao... điều khiển xe máy đi dàn hàng ngang, la hét; dùng hung khí chém vào cửa nhà của chị Võ Thái Cầm M, dùng chân đạp vào cửa sắt, la hét gây nhiều tiếng động lớn nhằm thách thức đánh nhau; làm người dân đi đường cũng như sinh sống tại khu vực hoảng sợ, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo Lý Thành Đ có 01 tiền sự về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng*” và hiện đang bị bắt tạm giam trong một vụ án khác; bị cáo Nguyễn Hoàng Q có nhân thân xấu, đang bị khởi tố, điều tra về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” trong một vụ án khác.

Do đó, cần thiết phải xác định một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đã thành khẩn khai báo; các bị cáo Trần Hoàng M, Lý Công D, Lê Thành K, Huỳnh Quang H và Nguyễn Hoàng Q là người dưới 18 tuổi phạm tội; bị cáo Ngô Quốc T là tổ viên của Tổ bảo vệ dân phố Tổ 15 Ngọc Sơn, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang và Tổ bảo vệ dân phố Tổ 15 Ngọc Sơn, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang đã được Chủ tịch ủy ban nhân dân phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang tặng giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn; do đó, xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; áp dụng mức phạt tù có thời hạn đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Hoàng M, Lý Công D, Lê Thành K, Huỳnh Quang H và Nguyễn Hoàng Q; căn cứ thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị

cáo Ngô Quốc T; xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Ngô Quốc T; xét thấy, bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có nhân thân tốt; vai trò thực hiện tội phạm hạn chế; có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; bản thân bị cáo hiện đang là sinh viên của trường Cao đẳng kỹ thuật công nghệ Nha Trang, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cho bị cáo có cơ hội học tập, tự cải tạo, rèn luyện cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Võ Thái Cẩm M, ông Võ Đắc Tốt, anh Nguyễn Công T, anh Nguyễn Cao Đoàn T, anh Trần Văn T, anh Võ Văn Trung T, anh Nguyễn Trọng T và ông Huỳnh Quang H vắng mặt tại phiên tòa, không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét, nên tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

[5] *Về vật chứng vụ án:* Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang lập ngày 17/8/2023, vật chứng vụ án gồm có:

- 01 cây hung khí tự chế dài 60cm, cán quán bằng keo đen, lưỡi kim loại; 01 cây đao đầu bằng dài khoảng 75cm, cán nẹp gỗ, quán dây dù; 01 cây hung khí tự chế dài khoảng 80cm bằng kim loại, cán tròn; xét thấy, đây là các công cụ mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng, nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Oppo màu đen (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng); 01 điện thoại di động Samsung màu đen (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng); 01 điện thoại di động cảm ứng không rõ nhãn hiệu (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng); xét thấy, số điện thoại di động này được sử dụng làm phương tiện liên lạc trong quá trình phạm tội, nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[6] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Trúc S,

Xử phạt Trần Trúc S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Thành Đ,

Xử phạt Lý Thành Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Q,

Xử phạt Nguyễn Hoàng Q 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Hoàng M,

Xử phạt Trần Hoàng M (Nô) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Công D,

Xử phạt Lý Công D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Thành K,

Xử phạt Lê Thành K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Quang H,

Xử phạt Huỳnh Quang H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Quốc T,

Xử phạt Ngô Quốc T 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/10/2023).

Giao bị cáo Ngô Quốc T cho Ủy ban nhân dân phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách; trong thời gian thử thách, bị cáo Ngô Quốc T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Ngô Quốc T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; trong trường hợp bị cáo Ngô Quốc T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác khi những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Võ Thái Cẩm M, ông Võ

Đắc Tốt, anh Nguyễn Công T, anh Nguyễn Cao Đoàn T, anh Trần Văn T, anh Võ Văn Trung T, anh Nguyễn Trọng T và ông Huỳnh Quang H có đơn yêu cầu.

*** Về vật chứng vụ án:** Căn cứ Điều 89; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 cây hung khí tự chế dài 60cm, cán quần băng keo đen, lưỡi kim loại; 01 cây dao đầu bằng dài khoảng 75cm, cán nẹp gỗ, quần dây dù; 01 cây hung khí tự chế dài khoảng 80cm bằng kim loại, cán tròn.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Oppo màu đen (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng); 01 điện thoại di động Samsung màu đen (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng); 01 điện thoại di động cảm ứng không rõ nhãn hiệu (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng).

(Số vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang lập ngày 17/8/2023).

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc các bị cáo Trần Trúc S, Lý Thành Đ, Trần Hoàng M, Lý Công D, Lê Thành K, Ngô Quốc T, Huỳnh Quang H và Nguyễn Hoàng Q, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo là người dưới 18 tuổi có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bào chữa cho bị cáo là người dưới 18 tuổi và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Các bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Tuấn Anh